

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH TƯỜNG  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2021/HS-ST  
Ngày 26 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Xuân Tiến

Ông Phan Duy Lục

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Oanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Chung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2021/TLST - HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2021/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với:

**Bị cáo:** Bùi Văn T, sinh ngày ngày 27 tháng 8 năm 1991; Sinh trú quán: Thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S, sinh năm 1967 và bà Chu Thị L, sinh năm 1969; Vợ: Lê Thị H, sinh năm 1996 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án: có 01 tiền án: Tại bản án số 91/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Bùi Văn T 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Ngày 30/12/2020, T chấp hành án xong hình phạt, đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 06/4/2011 T bị Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi

Ngược đãi hoặc hành hạ cha mẹ, thời gian 24 tháng, ngày 14/4/2013 T chấp hành xong.

+ Ngày 12/9/2014 T bị Công an huyện Vĩnh Tường xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng, ngày 19/9/2014 T đã chấp hành nộp phạt xong.

+ Ngày 30/12/2014 T bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi Ngược đãi hoặc hành hạ cha mẹ với thời gian 15 tháng, ngày 21/3/2016 T đã chấp hành xong

Bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 11/5/2021 đến nay (có mặt).

\* Người bị hại:

Bà Chu Thị L, sinh năm 1969 (mẹ bị cáo T);

Ông Bùi Văn S, sinh năm 1967 (bố bị cáo T);

Cháu Bùi Hà T, sinh năm 2015 (Con bị cáo T);

Cháu Bùi Thị Phương M, sinh năm 2017 (Con bị cáo T);

Người đại diện hợp pháp cho cháu T, cháu M: Ông Bùi Văn S, sinh năm 1967; Cùng địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (đều vắng mặt, ông S, bà L có đơn xin xử vắng mặt);

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn C, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

\* Người làm chứng: Anh Bùi Quốc A, sinh năm 1994; Chị Quảng Thị Văn, sinh năm 1997; Cùng địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 10/5/2021, bà Chu Thị L, sinh năm 1969 ở thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đi làm về đến sân nhà thấy Bùi Văn T, sinh năm 1991 (là con trai bà L) đang ngồi ở sân, trên tay T cầm 01 con dao bầu có mũi nhọn vót gọt 01 chiếc sào tre, các cháu Bùi Hà Thanh, sinh năm 2015 (là con gái T) và cháu Bùi Hải Đ, sinh năm 2014 (là con em trai T) đang đứng ôm cột nhà. Bà L hỏi T về việc tại sao bắt hai cháu ôm cột, thì giữa T với bà L có lời

qua tiếng lại. Do trước đó T đã uống rượu nên khi thấy bà L đi qua chỗ T ngồi theo hướng từ ngoài cổng vào trong nhà, cách T khoảng 2 mét, quay lưng về vị trí T ngồi, T đứng dậy nói “*Hôm nay chúng mày lớn bé thích chết thì tao cho chúng mày chết hết một lượt, tao đâm chết hết*”, đồng thời cầm dao bầu trên tay phải đi nhanh đến chỗ bà L, đứng chệch chéo bên phải cách phía sau bà L khoảng 80cm, T đưa mũi dao lên đâm nhích một lực nhẹ vào bên ngoài bắp tay phải bà L thì bà L né tránh và bị mũi dao sượt qua mặt ngoài bắp tay bên phải làm xước da chảy máu. Khi bị T đâm dao vào tay, bà L bảo T “ơ sao hôm nay mày dí dao vào tao”, rồi bà L tiếp tục đi về phía góc sân thì T đi theo, cách bà L khoảng 80cm T dùng tay phải đưa mũi dao bầu hướng về vùng lưng bà L, khi mũi dao cách lưng bà L khoảng 3-4cm T đâm nhích nhẹ mũi dao vào lưng bà L 02 lần tại vùng lưng bên trái và 01 lần tại vùng lưng bên phải bà L, gây xước da chảy máu tại các vị trí này. Lúc này, do bị T đâm dao vào lưng nên bà L sợ và bỏ chạy thì T dùng tay trái với, giữ cào cấu vào vùng lưng bà L, nhưng không giữ được bà L nên T không đuổi theo bà L nữa, bà L bỏ chạy vào phòng ngủ của vợ chồng anh Bùi Quốc Anh, sinh năm 1994 và chị Quàng Thị Văn, sinh năm 1997 (là con trai thứ hai và con dâu bà L). Phòng ngủ này nằm giữa dãy nhà ở và ngăn cách giữa phòng của T với nhà bà L, lúc này trong phòng có chị Văn, còn T quay lại vị trí cũ tiếp tục dùng dao vót sào tre. Một lúc sau, bà L và chị Văn đi ra ngoài hè trước cửa phòng thấy T đang cầm dao bầu ngồi vót gọt chiếc sào tre ở vị trí lúc trước thì anh Bùi Văn C, sinh năm 1990 ở thôn Mới, xã T, huyện Vĩnh Tường là hàng xóm bên cạnh nhà bà L đi vào trong nhà bà L, đến vị trí T đang ngồi và yêu cầu T trả con dao bầu T đang cầm cho anh C thì T đồng ý trả dao cho anh C cầm về. Bà L nhìn sang bên nhà T thì thấy cháu T và cháu Đ vẫn đang ôm vào cột nhà tại vỉa hè phía trước căn phòng ở của T nên đã gọi 02 cháu đi về bên nhà bà L. Khi nghe thấy bà L gọi hai cháu nội thì T không cho hai cháu đi và quát nạt đe dọa hai cháu là “*Chúng mày đi thì tao bóp cổ và đánh chết hết*”. Sau đó T nhìn thấy con gái út của mình là cháu Bùi Thị Phương M, sinh năm 2017 đang đứng ở cửa ra vào nhà bà L. T đi đến vị trí cháu M rồi dùng chiếc sào tre đang cầm vụt 01 phát trúng vào mu bàn chân phải của cháu M làm cháu M bị thương sưng nề ở mu bàn chân phải. Thấy vậy, cháu T và cháu Đ bỏ chạy từ nhà T sang nhà bà L. Cháu Đ chạy được lên trên tầng 2, còn cháu T bị T dùng tay tóm lại được rồi dùng chiếc dép T đang đi dưới chân phải tát liên tiếp nhiều phát vào mặt cháu T. T tóm tóc kéo cháu T về bên nhà mình và tiếp tục dùng dép

đánh vào mặt cháu T làm cháu T hoảng hốt kêu khóc tại nhà. Sau đó, T sang nhà bà L cầm tay cháu M kéo về nhà mình và yêu cầu cháu T, cháu M nằm xuống chiếc giường kê ở góc nhà, rồi T tiếp tục dùng dép đánh vào mặt cháu T. Lúc này, anh Bùi Quốc A đi làm về nhà, nhìn thấy đã đến can ngăn không cho T tiếp tục đánh cháu T nữa thì T mới dừng lại. T đuổi anh A ra khỏi phòng mình rồi điều khiển xe mô tô BKS: 22B1- 028.05 cầm theo chiếc sào tre đi ra ngoài đường. Sau khi T đi ra khỏi nhà thì bà L gọi cháu T và cháu M sang nhà bà L ngủ.

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 11/5/2021, T về nhà không thấy hai con của mình nên đã sang giật cửa nhà bà L và gọi “*L, S dậy mở cửa, tao cho con tao sang bên này*”. Bà L sợ T đập phá tài sản của gia đình và đánh đập mọi người trong nhà nên mở cửa và bảo hai con của T đi về theo như T yêu cầu. Khi bà L vừa mở cửa đưa 02 cháu ra thì T dùng tay túm mạnh vào cổ áo bà L làm bà L bị xước da ở vùng ngực trái, rồi dùng tay kéo lê hai cháu T, Minh về phòng ở của T và dùng dép tát liên tiếp vào mặt cháu T. Mặc dù thấy sự việc trên nhưng do T tính tình hung tợn, côn đồ nên không ai trong gia đình bà L dám chạy sang can ngăn vì sợ bị T đánh. Một lúc sau T chạy sang nhà bà L hỏi bà L là “*Con già, mày cất chai thuốc sâu của tao ở đâu*” thì bà L trả lời T là “*Tao không biết*”. Nghe thấy bà L nói vậy thì T dùng chân đá 02 phát vào cẳng chân bên trái của bà L. Lúc này ông Bùi Văn S, sinh năm 1967 (là bố đẻ của T) can ngăn thì bị T bẻ chiếc cán chổi quét nhà lấy 01 đoạn gậy gỗ lao vào vụt 01 phát trúng vào vùng lưng ông S, rồi T đâm túi bụi nhiều phát vào người ông S, sau đó T đi về phòng của mình. Khi về phòng, do vẫn còn bức tức trong người nên T dùng 01 chiếc nồi nhôm ném vào ô kính trên vách ngăn giữa phòng ở của T và phòng ở của anh A, chị V làm ô kính này bị vỡ thủng 01 lỗ kích thước (40x60)cm, xung quanh có các vết dạn nứt (Các ô kính trên vách ngăn này là tài sản của bà L). Thấy vậy, anh A chạy đến can ngăn ôm T đẩy ra ngoài đường phía trước cổng nhà để bà L chạy ra khóa cổng và ông S đến Công an xã T trình báo sự việc. Do anh A không ôm giữ được T nên T đã trèo qua tường bao L vào trong sân nhà anh Bùi Văn C ở cạnh cổng nhà bà L và lấy 01 con dao phay trong nhà anh C rồi trèo tường ra ngoài đường đuổi đánh anh A. Thấy vậy, anh A hô to là “*Mẹ ơi khóa cổng lại, nó có dao đấy*” rồi bỏ chạy ra phía đầu ngõ nên T không đánh được anh A. Bà L nhìn thấy T cầm dao đuổi theo anh A nên đã bảo chị V cùng các cháu nội đi ra bên ngoài nhà để tạm lánh vì lo sợ T cầm dao chém mọi người. Tuy nhiên, khi

bà L vừa mở khóa cổng thì thấy T cầm dao chạy từ đầu ngõ đến nên đã vội khóa cổng lại và bảo chị Văn đưa 02 con của mình vào trong nhà đóng chốt khóa bên trong, đồng thời bảo 02 con của T đi về phòng T. Lúc này, T thấy cổng khóa nên đã cầm dao trèo qua cổng vào sân. Bà L sợ quá nên đã trèo qua tường bao L sang nhà hàng xóm, đi ra Công an xã T trình báo sự việc. Sau đó T điều xe mô tô BKS: 22B1- 028.05 cầm theo 01 con dao phay đi đến đoạn đường trước cổng UBND xã T thì bị lực lượng Công an không chế bắt giữ, thu giữ của T: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Elegants, màu sơn Xanh- Trắng, gắn BKS: 22B1- 028.05; 01 con dao có chiều dài 35cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn, dài 12cm, đường kính 03cm, thân dao bằng kim loại dài 23cm, rộng 7,5cm, có lưỡi sắc, trên thân dao có khắc chìm chữ “ĐỨC THẮNG KM23” và có 01 lỗ tròn ở đầu dao, đường kính 01cm; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, đã bị vỡ màn hình cảm ứng, bên trong có gắn 01 thẻ sim số thuê bao 0355721004. Toàn bộ vật chứng được niêm phong theo quy định.

- Ngày 11/5/2021, ông Bùi Văn S và bà Chu Thị L có đơn đề nghị giám định thương tích đối với ông, bà, cháu Bùi Hà T và Bùi Thị Phương M, đề nghị khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Bùi Văn T.

- Ngày 11/5/2021 Cơ quan CSĐT đã tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án, quá trình khám nghiệm thu giữ: 01 đôi dép xốp màu đen, đế bằng nhựa màu nâu, trên quai dép có chữ Bitas; 01 chiếc nôi bằng kim loại, màu trắng, có 01 quai, đường kính 27cm, cao 14cm; 01 đoạn gỗ hình trụ tròn, hai đầu đều bị gãy nham nhở, dài 49cm, đường kính 03cm; 01 mảnh gỗ dài 15cm, điểm rộng nhất 03cm; 01 chiếc chổi chít đã gãy phần cán phía trên và một số mảnh kính vỡ đa hình có độ dày 0,5cm.

- Ngày 11/5/2021, anh Bùi Văn C đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT 01 con dao loại dao bầu, có chiều dài 30cm, lưỡi dao nhọn bằng kim loại dài 19cm, bản dao rộng nhất là 5cm, trên bề mặt lưỡi dao có in chữ “ĐỨC THẮNG KM23”; chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 11cm, đường kính 2,3cm và phần chuôi dao giáp với lưỡi dao, đây là con dao T sử dụng để gây thương tích cho bà L vào ngày 10/5/2021. Ông Bùi Văn S đã giao nộp cho Cơ quan CSĐT 01 chai nhựa màu cam có nắp đậy màu trắng, bên trong có chứa đựng dung dịch chất lỏng màu đen (nghỉ là thuốc trừ sâu). Toàn bộ đồ vật, vật chứng trên được niêm phong theo quy định.

- Quá trình điều tra xác định cháu Bùi Hà T và Bùi Thị Phương M đều chưa thành niên, có mẹ đẻ là chị Lê Thị H, sinh năm 1996 ở xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, chị H đã ly hôn với T. Khi ly hôn Tòa án đã giao chị H nuôi cháu M còn T nuôi cháu T nhưng chị H đã giao cháu M ở với T và ông S, bà L. Chị H trình bày bản thân không có điều kiện, chăm sóc, giáo dục hai cháu nên chị đề nghị để ông S làm người giám hộ cho hai cháu T và Minh. Do đó, ông Bùi Văn S là người giám hộ, đại diện cho cháu T và cháu M đề nghị giám định thương tích đối với hai cháu và đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Bùi Văn T.

- Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Bùi Văn T hồi 03 giờ 40 phút ngày 11/5/2021 tại Trạm y tế xã T- huyện Vĩnh Tường: không phát hiện dấu vết xây sát, vết xước da và không có vết bầm tím gì.

- Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với bà Chu Thị L hồi 04 giờ ngày 11/5/2021 tại Trạm y tế xã T- huyện V: Tại ½ mặt ngoài bắp tay phải có 01 vết xước da rỉ máu kích thước dài 1,5cm, rộng 0,2cm; Mặt ngoài cẳng chân trái có 02 vết bầm tím trong đó 01 vết kích thước 2,5cm x 02cm và 01 vết kích thước 03cm x 01cm; Tại vùng lưng có 03 vết xước da rỉ máu, từng vết có kích thước như sau: 01 vết kích thước 01cm x 0,2cm, 01 vết kích thước 0,5cm x 0,4cm, 01 vết kích thước 0,2cm x 0,2cm; Tại vùng lưng phát hiện nhiều vết xây sát da dạng móng tay cào; 1/3 trên ngực trái có vết xây sát da nằm chéo từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài kích thước 06cm x 0,3cm.

- Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với ông Bùi Văn S hồi 03 giờ 20 ngày 11/5/2021 tại Trạm y tế xã T- huyện V: Tại trán bên trái có 01 vết sưng nề kích thước 1,5cm x 01cm.

- Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với cháu Bùi Hà T hồi 07 giờ 20 ngày 11/5/2021 tại Trạm y tế xã T- huyện Vĩnh Tường: Tại má trái phát hiện nhiều vết bầm tím, sưng nề; Mặt trước gối phải có đám xây sát da kích thước dài 03 cm, rộng 1,5cm; Mặt trên liên đốt 1, 2 ngón cái bàn chân phải có vết xước da rỉ máu trên diện dài 1,5cm, rộng 0,2cm.

- Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với cháu Bùi Thị Phương M hồi 07 giờ ngày 11/5/2021 tại Trạm y tế xã T- huyện Vĩnh Tường: Tại mu bàn chân phải phát hiện 01 vết bầm tím sưng nề trên diện 2,5cm x 02cm.

- Ngày 01/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra các Quyết định trưng cầu giám định số 277, 278, 279, 280, trưng cầu Trung tâm

Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích lần lượt đối với bà Chu Thị L, ông Bùi Văn S, cháu Bùi Hà T và cháu Bùi Thị Phương M.

Tại bản Kết luận giám định số 168/TgT ngày 11/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận thương tích của bà Chu Thị L như sau:

*1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Vết xây xát da 1/3 trên ngực trái bề mặt đã đóng vảy tiết, xếp: 02%;
- Vết thương phần mềm 1/3 trên mặt trước ngoài cánh tay phải xếp: 01%.
- 02 vết xước da vùng 1/3 trên lưng trái, bề mặt đã đóng vảy tiết, mỗi vết xếp: 01%; 01%.
- Vết xước da 1/3 trên vùng lưng phải giáp cột sống, bề mặt đã đóng vảy tiết, xếp: 01%.
- 02 vết bầm tím nhạt 1/3 giữa mặt ngoài cẳng chân trái không có trong danh mục xếp tỷ lệ phần trăm thương tích.
- Cơ chế hình thành thương tích:
  - + Vết xây xát da 1/3 trên ngực trái, vết thương phần mềm 1/3 trên mặt trước ngoài cánh tay phải, 02 vết xước ra vùng 1/3 trên lưng trái và vết xước da 1/3 trên vùng lưng phải giáp cột sống là do vật sắc nhọn gây nên.
  - + 02 vết bầm tím nhạt 1/3 giữa mặt ngoài cẳng chân trái là do vật tày gây nên.

*2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:*

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Pháp y Tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, xếp: 06% (Sáu phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại bản Kết luận giám định số 169/TgT ngày 11/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận thương tích của ông Bùi Văn S như sau:

*1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Khối sưng nề vùng trán trái không để lại sẹo, xếp: 00%.
- Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích đã mô tả trên có thể là do vật tày gây nên.

*2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:*

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Pháp y Tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, xếp: 00% (Không phần trăm).

Tại bản Kết luận giám định số 170/TgT ngày 11/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận thương tích của cháu Bùi Hà T như sau:

*1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Vết sây sát da mặt trước gối phải bề mặt đã đóng vảy tiết và khô xẹp: 01%.

- Vết xây sát da mặt mu liên đốt 1,2 ngón 1 bàn chân phải, bề mặt đã đóng vảy tiết, xẹp: 01%.

- Vết lằn đỏ vùng má trái không để lại sẹo, xẹp: 00%.

- Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích đã mô tả trên có thể là do vật tày gây nên.

*2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:*

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Pháp y Tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, xếp: 02% (Hai phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại bản Kết luận giám định số 171/TgT ngày 11/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận thương tích của cháu Bùi Thị Phương M như sau:

*1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Vết sưng nề mu bàn chân phải không để lại sẹo, xẹp: 00%.

- Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích đã mô tả trên có thể là do vật tày gây nên.

*2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:*

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Pháp y Tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, xếp: 00% (Không phần trăm).

- Ngày 11/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Yêu cầu định giá tài sản gửi Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường định giá xác định giá trị thiệt hại tài sản là 01 (một) ô kính màu trắng dùng làm vách ngăn phòng, có chiều dài 109cm, chiều rộng 55cm, độ dày 0,5cm, loại kính một mặt nhẵn và một mặt sần bị vỡ thủng 01 lỗ trên diện (40x60)cm, xung quanh có các vết dạn nứt. Cùng ngày, Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường đã có Kết luận định giá tài sản số 61/KL- HĐĐGTTHS xác định giá trị thiệt hại tài sản có đặc điểm nêu trên là 210.000 đồng (Hai trăm mười nghìn đồng).



Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn T chưa thành khẩn khai báo về hành vi của mình. T khai nhận tối ngày 10/5/2021 và rạng sáng ngày 11/5/2021, T có hành vi dùng 01 dao bầu gây thương tích cho bà L, dùng 01 chiếc dép tát vào mặt cháu T, dùng 01 cán chổi quét nhà bằng gỗ đánh ông S như nội dung vụ án nêu trên. T không thừa nhận hành vi dùng 01 chiếc sào tre để đánh cháu M và dùng tay túm tóc kéo lê cháu T.

Đối với hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản, Bùi Văn T khai nhận có dùng 01 chiếc nôi bằng kim loại ném vỡ 01 ô kính trên vách ngăn giữa phòng của T và vợ chồng anh Bùi Quốc A, nhưng Bùi Văn T cho rằng ô cửa kính đó là của bố mẹ làm cho T mượn, đó là tài sản của T nên bị cáo không phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 105/CT-VKSVT ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, c, d, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a, c, d, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự ; Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự ; Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chấp hành hình phạt chung đối với 2 tội là từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm 03 tháng tù theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 11/5/2021).

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động tự do, không có công việc làm và thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận việc những người bị hại xin tự khắc phục hậu quả không yêu cầu bị cáo Bùi Văn T phải bồi thường thiệt hại.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Tối ngày 10/5/2021 và rạng sáng 11/5/2021, tại nhà bà Chu Thị L ở thôn M, xã T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Bùi Văn T (là con trai bà L) đã có hành vi dùng 01 con dao bầu là hung khí nguy hiểm đâm sượt 01 phát vào mặt ngoài bắp tay phải và đâm nhích nhẹ 03 phát vào lưng bà L, dùng dép cao su đánh vào mặt cháu Bùi Hà Thanh, dùng chân tay không và cán chổi đánh ông Bùi Văn S. Hậu quả làm bà L bị tổn thương cơ thể 06%, cháu T bị tổn thương cơ thể 0% và ông S bị sưng nề vùng trán, tổn thương cơ thể 0%. Bùi Văn T không thừa nhận hành vi dùng 01 chiếc sào tre để đánh cháu M và dùng tay túm tóc kéo lê cháu T. Tuy nhiên căn cứ vào lời khai của những người bị hại và những người làm chứng cũng như biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của cháu Bùi Phương Minh, Bùi Hà Thanh và bản kết luận giám định thương tích đối với cháu M, cháu T. Do đó có đủ căn cứ xác định T đã có hành vi dùng chiếc sào tre vụt vào mu bàn chân phải cháu M gây sưng nề và kéo lê cháu T gây sát da mặt trước gối chân phải, xây xát da mặt mu liên đốt 1,2 ngón 1 bàn chân phải. Hành vi dùng dao bầu (là hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho bà L (là mẹ của T) với tỷ lệ thương tích là 06%, dùng chân tay không và cán chổi đánh ông S (là bố của T), dùng dép đánh vào mặt cháu T, dùng sào tre đánh vào mu bàn chân phải cháu M là các con của bị cáo T

chưa đủ 16 tuổi và việc bị cáo gây thương tích cho bố mẹ, các con chỉ vì một nguyên nhân nhỏ nên có tính chất côn đồ. Do vậy hành vi của T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, c, d, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã tiến hành lấy lời khai của ông Bùi Văn S, bà Chu Thị L, cháu Bùi Hà T, cháu Bùi Thị Phương M, anh Bùi Quốc A, chị Quảng Thị V, anh Bùi Văn C và xác minh tại chính quyền địa phương xác định năm 2019 T bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 18 tháng tù giam về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Đến ngày 30/12/2020 T chấp hành xong hình phạt tù về gia đình tiếp tục sinh sống, sinh hoạt riêng biệt trong gian buồng ở dãy nhà cấp 4 của ông bà S, L. Trong thời gian kể từ ngày 30/12/2020 đến ngày 09/5/2021, T không có hành vi xâm hại sức khỏe, không đánh đập, không ngược đãi hành hạ ông S, bà L, cháu T, cháu M và các thành viên khác trong gia đình. Chỉ đến ngày 10/5/2021 và đêm ngày 11/5/2021 T mới có hành vi gây thương tích nêu trên. Do vậy hành vi của T không cấu thành tội hành hạ cha mẹ, con theo Điều 185 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, Bùi Văn T khai nhận có dùng 01 chiếc nồi bằng kim loại ném vỡ 01 ô kính trên vách ngăn giữa phòng của T và vợ chồng anh Bùi Quốc A, nhưng Bùi Văn T cho rằng ô cửa kính đó là của bố mẹ làm cho T mượn, đó là tài sản của T nên bị cáo không phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Tuy nhiên căn cứ vào lời khai của bị cáo, người bị hại và những người làm chứng đều xác định đó là tài sản của ông S và bà L, trị giá tài sản bị thiệt hại 210.000 đồng nhưng do T đã có 01 tiền án về tội cố ý làm hư hỏng tài sản, chưa được xóa án tích. Do vậy hành vi của T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại; người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, c, d, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, quyền sở hữu tài sản của người khác nhất là đối với người thân trong gia đình là bố mẹ, con chưa thành niên mà bản thân bị cáo phải có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng. Hành vi phạm tội của Bùi Văn T bị xã hội lên án và gây bất bình trong dư luận, mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và dẫn dắt những người khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo Bùi Văn T không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào và cũng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 28/11/2019 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Bùi Văn T 01 năm 06 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tuy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 30/12/2020 nhưng đến nay chưa được xóa án tích. Ngoài ra, bị cáo đã 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi Ngược đãi hoặc hành hạ cha mẹ và đã bị Công an huyện Vĩnh Tường xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Điều đó cho thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo.

Như vậy cần phải xử lý nghiêm buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[6]. Về những vấn đề khác: Đối với hành vi T dùng dao bầu gây thương tích cho bà L. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT không thu giữ được chiếc áo bà L mặc tại thời điểm bị T dùng dao bầu gây thương tích để làm một trong những cơ sở đánh giá mức độ, hậu quả do hành vi của T gây ra. Sau khi xảy ra sự việc, bà L đã vứt bỏ chiếc áo trên, Cơ quan CSĐT đã truy tìm, áp dụng các biện pháp nghiệp vụ nhưng đến nay chưa tìm được chiếc áo trên. Tuy nhiên căn cứ lời khai của Bùi Văn T, người bị hại, kết luận giám định thương tích, vật chứng của vụ

án, biên bản thực nghiệm điều tra có đủ cơ sở xác định khi thực hiện hành vi T chỉ có mục đích muốn gây thương tích, đe dọa bà L, không có mục đích tước đoạt tính mạng bà L đồng thời hành vi của T gây thiệt hại không lớn, tính chất của hành vi không có nguy cơ làm thiệt hại về tính mạng đối với bà L. Do vậy hành vi của T chỉ cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bà L, ông S (đồng thời đại diện cho cháu T, cháu M) tự khắc phục hậu quả, không yêu cầu T phải bồi thường gì. Ngoài ra, bà L cũng xin tự khắc phục thiệt hại về tài sản (là ô kính bị T ném vỡ), không yêu cầu T bồi thường thiệt hại về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 con dao loại dao bầu, có chiều dài 30cm, lưỡi dao nhọn bằng kim loại dài 19cm, bản dao rộng nhất là 5cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 11cm, đường kính 2,3cm và phần chuôi dao giáp với lưỡi dao, do anh Bùi Văn C giao nộp cho Cơ quan CSĐT ngày 11/5/2021. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh C, bà Chu Thị L đã mượn của anh C vào ngày 08/5/2021 về để thái thịt. Ngày 10/5/2021 T tự ý sử dụng con dao để gây thương tích cho bà L. Đối với 01 con dao có chiều dài 35cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn, dài 12cm, đường kính 03cm, thân da bằng kim loại dài 23cm, rộng 7,5cm, có lưỡi sắc và có 01 lỗ tròn ở đầu dao, đường kính 01cm thu giữ của T ngày 11/5/2021. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Bùi Văn C do T tự trèo vào bên trong nhà anh C lấy để sử dụng đuổi chém anh Anh, bà L, ông S nhưng chưa gây thương tích được cho ai. Tại phiên tòa, anh C không đề nghị trả lại mà yêu cầu tịch thu tiêu hủy đối với 02 con dao trên và không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì. Xét yêu cầu của anh C là hoàn toàn tự nguyện nên cần được chấp nhận.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Elegants, màu sơn Xanh-Trắng, gắn BKS: 22B1- 028.05, là chiếc xe T đã điều khiển khi đi tìm đuổi chém anh Anh, bà L, ông S ngày 11/5/2021. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà L mua về để sử dụng đi lại cá nhân hàng ngày, do đó cơ quan CSĐT đã trả lại cho bà L. Bà L nhận lại tài sản, không yêu cầu T phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc sào tre mà T sử dụng để vụ cháu Bùi Thị Phương Minh. Quá trình điều tra xác định là chiếc sào tre của T, T đã vút khi đi trên đường tới

ngày 10/5/2021, T không nhớ cụ thể địa điểm T vút. Cơ quan CSĐT đã rà soát, tìm kiếm nhưng đến nay vẫn chưa thu thập được. Sau đó đã ra thông báo truy tìm vật chứng, khi nào thu giữ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với 01 đôi dép xốp màu đen, đế bằng nhựa màu nâu Cơ quan CSĐT thu giữ tại hiện trường vụ án là tài sản của T, T sử dụng đôi dép này làm công cụ đánh cháu T, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối 01 đoạn gỗ hình trụ tròn, hai đầu đều bị gãy nham nhở, dài 49cm, đường kính 03cm; 01 mảnh gỗ dài 15cm, điểm rộng nhất 03cm; 01 chiếc chổi chít đã gãy phần cán phía trên thu giữ tại hiện trường vụ án. Quá trình điều tra xác định là các bộ phận của chiếc chổi T sử dụng đánh ông S, khi T đánh ông S đã làm gãy rời thành các vật chứng như trên. Chiếc chổi này là tài sản của T sử dụng làm công cụ đánh ông Bùi Văn S, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc nồi bằng kim loại, màu trắng, có 01 quai, đường kính 27cm, cao 14cm thu giữ tại hiện trường vụ án, quá trình điều tra xác định là tài sản của T, ngày 11/5/2021 T sử dụng làm công cụ ném làm hư hỏng tài sản của bà L, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một số mảnh kính vỡ đa hình có độ dày 0,5cm thu giữ tại hiện trường vụ án là những mảnh kính của ô kính bị T ném vỡ. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà L, không còn giá trị sử dụng, bà L không yêu cầu nhận lại do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, đã bị vỡ màn hình cảm ứng, bên trong có gắn 01 thẻ sim số thuê bao 0355721004 thu giữ của T. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của T, không sử dụng vào việc phạm tội, do đó cần trả lại T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với 01 chai nhựa màu cam có nắp đậy màu trắng, bên trong có chứa đựng dung dịch chất lỏng màu đen là thuốc trừ sâu do ông Bùi Văn S giao nộp ngày 11/5/2021. Quá trình điều tra xác định là tài sản của T, T không dùng vào việc phạm tội, không có giá trị, T cũng không yêu cầu lấy lại tài sản trên do đó cần tịch thu tiêu hủy

[9]. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

**Vì các lẽ nêu trên;**

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ điểm a, c, d, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bùi Văn T 02 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bùi Văn T 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chấp hành hình phạt chung đối với cả hai tội là 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam ngày 11/5/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho Bùi Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, đã bị vỡ màn hình cảm ứng, bên trong có gắn 01 thẻ sim số thuê bao 0355721004 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao loại dao bầu, có chiều dài 30cm, lưỡi dao nhọn bằng kim loại dài 19cm, bản dao rộng nhất là 5cm và 01 con dao có chiều dài 35cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn, dài 12cm, đường kính 03cm, thân da bằng kim loại dài 23cm, rộng 7,5cm, có lưỡi sắc.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoạn gỗ hình trụ tròn, dài 49cm, đường kính 03cm; 01 mảnh gỗ dài 15cm, điểm rộng nhất 03cm; 01 chiếc chổi chít đã gãy phần cán phía trên; 01 chiếc nồi bằng kim loại, màu trắng, có 01 quai, đường kính 27cm, cao 14cm; một số mảnh kính vỡ đa hình có độ dày 0,5cm; 01 chai nhựa màu cam có nắp đậy màu trắng, bên trong có chứa đựng dung dịch chất lỏng màu đen (nghỉ là thuốc trừ sâu); 01 đôi dép xốp màu đen, đế bằng nhựa màu nâu, quai dép có chữ Bitas.

(Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2021 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng

mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQTHAHS Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- UBND xã T;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu VP + HS;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Hải**